

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 949/QĐ-BXD ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động xây dựng theo quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 172/TTr-BQL ngày 24 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh theo Quyết định số 949/QĐ-BXD ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC^(KSTT) 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 949/QĐ-BXD ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
Lĩnh vực Hoạt động xây dựng										
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013236	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucon.g.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	1. Áp dụng theo Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025: - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tiếp: 120.000 đồng/giấy phép - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 60.000 đồng/giấy phép - Đối tượng không thu lệ phí:	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-	-	x

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
							+ Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn do ảnh hưởng của quy hoạch hoặc bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, thay đổi thông tin trên Giấy phép xây dựng do Nhà nước thay đổi địa giới đơn vị hành chính.	CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.		

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
							2. Thời điểm nộp lệ phí: Tại thời điểm nộp hồ sơ			
2	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013231	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucon.g.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	1. Áp dụng theo Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025: - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tiếp: 120.000 đồng/giấy phép - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 60.000 đồng/giấy phép - Đối tượng không thu lệ phí: + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày	-	x

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
							ngợi cấp giấy phép xây dựng có thời hạn do ảnh hưởng của quy hoạch hoặc bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, thay đổi thông tin trên Giấy phép xây dựng do Nhà nước thay đổi địa giới đơn vị hành chính. 2. Thời điểm nộp lệ phí: Tại thời điểm nộp hồ sơ	12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.		

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án). 1.013238	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	1. Áp dụng theo Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 27/10/2025: - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tiếp: 120.000 đồng/giấy phép - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 60.000 đồng/giấy phép - Đối tượng không thu lệ phí: + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn do ảnh hưởng của	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; - Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/	-	X

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
							quy hoạch hoặc bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, thay đổi thông tin trên Giấy phép xây dựng do Nhà nước thay đổi địa giới đơn vị hành chính. 2. Thời điểm nộp lệ phí: Tại thời điểm nộp hồ sơ	01/2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.		
4	Cấp giấy phép di dời đổi với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải	1. Áp dụng theo Nghị quyết số 09/2025/NQ-	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;	-	x

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
	trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án). 1.013230		hành chính công xã, phường hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			quyết; - Căn cứ pháp lý.	HĐND ngày 27/10/2025: - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tiếp: 120.000 đồng/giấy phép - Mức thu cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 60.000 đồng/giấy phép - Đối tượng không thu lệ phí: + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn do ảnh hưởng của quy hoạch hoặc bị ảnh hưởng giải phóng mặt	- Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.		

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã TTHC									
							bằng trên địa bàn tỉnh; + Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung, thay đổi thông tin trên Giấy phép xây dựng do Nhà nước thay đổi địa giới đơn vị hành chính. 2. Thời điểm nộp lệ phí: Tại thời điểm nộp hồ sơ	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.		
Tổng cộng: 04 TTHC						-				